**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN LẬP THẠCH**
**TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2019/HNGĐ-ST
Ngày 11 tháng 11 năm 2019
"V/v: Tranh chấp Hôn nhân và Gia đình"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH**

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Trần Hữu Lực

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Trung Thành

Bà Trần Thị Kim Khuyên

***- Thư ký phiên toà***: Ông Hoàng Quốc Khánh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa***: Ông Hoàng Minh Đoàn – Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 136/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2019, về việc tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Sơn H, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn Văn Trưng, xã Ngọc Mỹ, Lập Thạch, Vĩnh Phúc, có mặt.

Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn Văn Trưng, xã Ngọc Mỹ, Lập Thạch, Vĩnh Phúc, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 30/9/2019 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là chị Đặng Thị Sơn H trình bày:

Chị kết hôn với anh T ngày 23/11/2004, trước khi kết hôn chị và anh T được tự do tìm hiểu và đăng kí kết hôn tại UBND xã Ngọc Mỹ. Sau khi cưới chị về chung sống cùng gia đình anh T, đến năm 2016 vợ chồng chị làm nhà và ra ở riêng trên nhà và đất bố mẹ đẻ anh T cho. Quá trình vợ chồng chung sống đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T hay chơi bời cờ, bạc và uống rượu say, chị có nói thì anh T đáng, chửi chị. Chị và anh T sống ly thân từ

tháng 5/2019 cho đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị và anh T có 02 con chung là Trần Quốc Toản, sinh ngày 27/8/2005 và Trần Thanh Huyền, sinh ngày 20/5/2009, hiện hai cháu đang ở với anh T. Ly hôn chị xin được nuôi cháu Huyền còn để anh T nuôi cháu Toản và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Trần Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong biên bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 08/10/2019, anh T trình bày:

Anh xác định về điều kiện kết hôn, thời gian kết hôn, như chị H trình bày là đúng. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau nên từ đó hay xảy ra mâu thuẫn, anh và chị H sống ly thân được khoảng hai tháng nay. Nay anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị H xin ly hôn anh hoàn toàn nhất trí.

Về con chung: Anh xác định như chị H trình bày là đúng. Ly hôn anh xin nuôi cả hai con chung và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch phát biểu quan điểm: Trong quá trình giải quyết vụ án cho đến giai đoạn Hội đồng xét xử, nghị án đã thực hiện đầy đủ, trình tự đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Trần Văn T là bị đơn mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn. Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình: Xử cho chị H được ly hôn anh T; giao cho chị H và anh T mỗi người nuôi một con chung; tài sản chung, tài sản riêng, công sức, công nợ do chị H và anh T không đề nghị giải quyết nên không xem xét.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào đơn khởi kiện, tài liệu kèm theo đơn khởi kiện của chị Đặng Thị Sơn H và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án. Xác định đây là quan hệ tranh chấp Hôn nhân và gia đình "Xin ly hôn, nuôi con chung". Bị đơn là anh Trần Văn T có địa chỉ tại xã Ngọc Mỹ, huyện Lập Thạch nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Lập Thạch theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tiến hành triệu tập hợp lệ anh Trần Văn T nhiều lần nhưng anh chỉ đến Tòa một lần. Tòa án đã tiến hành triệu

tập anh T, thông báo và niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng anh T vẫn cố tình vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án quyết định xét xử vắng mặt đương sự theo điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Cuộc hôn nhân giữa chị Đặng Thị Sơn H và anh Trần Văn T là cuộc hôn nhân hợp pháp, xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình vợ chồng chung sống do bất đồng quan điểm sống, làm ăn, kinh tế gia đình khó khăn nên từ đó vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, chị H và anh T sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ từ tháng 5/2019 đến nay. Nay chị H và anh T cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn. Xét đề nghị của chị H và anh T là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Xét đề nghị về việc giao nuôi con chung của chị H và anh T thấy rằng: Về quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm nuôi con chung của chị H và anh T đều như nhau trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên. Bản thân anh T không có việc làm ổn định, kinh tế sẽ gặp nhiều khó khăn nên việc xin nuôi cả hai con chung sẽ không đảm bảo điều kiện tốt cho việc nuôi dưỡng con chung. Xét đề nghị của chị H về việc mỗi người nuôi một con chung là có căn cứ nên được chấp nhận. Do vậy cần căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, giao cho chị H và anh T mỗi người nuôi một con chung và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức, công nợ: Chị H và anh T không đề ghị giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Đặng Thị Sơn H phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26 Luật thi hành án dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Cho chị Đặng Thị Sơn H được ly hôn anh Trần Văn T.

Giao cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Thanh Huyền, sinh ngày 20/5/2009; giao cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Quốc Toản, sinh ngày 20/5/2009. Sau khi ly hôn, anh T và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau và đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Tài sản chung, tài sản riêng, công sức, công nợ: Chị H và anh T cùng không đề nghị giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Chị Đặng Thị Sơn H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: 0007480 ngày 03/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lập Thạch. Chị H đã nộp đủ án phí.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt.

**T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**

**Nơi nhận:**
- VKSND huyện Lập Thạch
- THA Lập Thạch.
- UBND xã Ngọc Mỹ
- Các đương sự
- Lưu hai bản.

**Trần Hữu Lực**